

Số: 28/2019/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 04 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

+ Chị **Phạm Thị H.** Sinh năm 1993.

ĐKKHKT: Thôn 6,xã S, thị xã Q, Quảng Ninh

Nơi ở: Xã Yên Ninh, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

+ Anh **Nguyễn Văn H.** Sinh năm 1985.

ĐKKHKT: Thôn 6,xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã Yên Ninh, huyện P, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Đến nay chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H có hai con chung: Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 16/3/2012 và Nguyễn Hồng Linh, sinh ngày 09/9/2014. Hai bên thống nhất: Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Nguyễn Hồng Linh, sinh ngày 09/9/2014 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 16/3/2012 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H không có tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Phạm Thị H đã tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Nguyễn Hồng Linh, sinh ngày 09/9/2014 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 16/3/2012 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H được qua lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Phạm Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền

tạm ứng lệ phí số 0003242 ngày 22/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q; Chị Phạm Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TANDT. Quảng Ninh;*
- *VKSNDTX. Q;*
- *THADSTX. Q;*
- *UBNDX. Yên Linh, P, Thái Nguyên;;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng

